

Số: **44** /KH-UBND

Trà Vinh, ngày **10** tháng 5 năm 2023

**KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Quyết định số 87/QĐ-TTg ngày 14 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước chống tra tấn và các hình thức đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

Thực hiện Quyết định số 87/QĐ-TTg ngày 14 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước chống tra tấn và các hình thức đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn (sau đây viết tắt là Quyết định số 87/QĐ-TTg), Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh Trà Vinh như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

a) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các quy định của Hiến pháp năm 2013, các quy định pháp luật có liên quan và các nội dung của Kế hoạch quốc gia về triển khai thực hiện Công ước chống tra tấn và các hình thức đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người (gọi tắt là Công ước chống tra tấn) được phê duyệt tại Quyết định số 364/QĐ-TTg ngày 17 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ; Đề án tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn được phê duyệt tại Quyết định số 65/QĐ-TTg ngày 12 tháng 01 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện các khuyến nghị Việt Nam chấp thuận theo Cơ chế rà soát định kỳ phổ quát về quyền con người chu kỳ III của Hội đồng nhân quyền Liên hợp quốc được phê duyệt tại Quyết định số 1975/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây viết tắt là Kế hoạch tổng thể) và Đề án truyền thông về quyền con người ở Việt Nam được phê duyệt tại Quyết định số 1079/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây viết tắt là Đề án truyền thông).

b) Xác định rõ nội dung công việc và lộ trình thực hiện trong việc tăng cường hiệu quả triển khai các quy định của Công ước chống tra tấn và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn; từ đó, góp phần nâng cao sự thụ hưởng của người dân đối với các quyền về sức khỏe, thân thể (không bị tra tấn hoặc

trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục,...) phù hợp với Hiến pháp, pháp luật và điều kiện kinh tế - xã hội của Việt Nam; bảo đảm các yêu cầu đối ngoại, đối nội, bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.

c) Nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trong quá trình thực hiện Công ước chống tra tấn và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn.

d) Phân công nhiệm vụ cụ thể đối với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là các cơ quan, đơn vị, địa phương) và tăng cường hiệu quả hoạt động phối hợp giữa các cơ quan trong quá trình thực hiện Công ước chống tra tấn và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn, đảm bảo triển khai đúng tiến độ, hiệu quả các Kế hoạch, Đề án thực hiện Công ước chống tra tấn của Việt Nam và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn.

Tăng cường hợp tác quốc tế trong phòng, chống tra tấn và các hình thức đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người, đặc biệt là hợp tác với các cơ quan có thẩm quyền trong công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước chống tra tấn và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn.

## 2. Yêu cầu

a) Việc tổ chức, thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm phù hợp với quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác nhân quyền; phù hợp với các quy định của Hiến pháp năm 2013 và Luật Điều ước quốc tế năm 2016; bám sát các yêu cầu về chính trị, ngoại giao và nhiệm vụ phòng, chống tra tấn hoặc các hình thức đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người.

b) Theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện Công ước chống tra tấn và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn đảm bảo thực hiện đúng tiến độ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

c) Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa các đơn vị, địa phương; kịp thời phản ánh, giải quyết hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

## II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tiếp tục hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật nhằm thực hiện Công ước chống tra tấn và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn

a) Tổ chức rà soát, đánh giá tính tương thích giữa quy định tại các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật với Công ước chống tra tấn trong quá trình đóng góp, xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật.

b) Tham gia nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện pháp luật nhằm tăng cường tính tương thích với các quy định của Công ước chống tra tấn, bao gồm nghiên cứu khả năng xây dựng định nghĩa về tra tấn theo Điều 1 Công ước chống tra tấn và một tội danh riêng về tra tấn trong Bộ luật Hình sự; về thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với tội phạm tra tấn không phụ thuộc vào thời gian thực hiện tội phạm.

c) Báo cáo đánh giá tương thích, cập nhật việc nội luật hóa các quy định của Công ước chống tra tấn vào pháp luật trong nước, xác định những quy định pháp luật chưa hoàn toàn tương thích, còn cần phải nghiên cứu sửa đổi, bổ sung hoặc thay đổi để phù hợp hơn với Công ước chống tra tấn; đề xuất, kiến nghị việc tiếp tục nội luật hóa và hoàn thiện pháp luật nhằm tăng cường hiệu quả thực hiện Công ước chống tra tấn trên cơ sở phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Tiếp tục nâng cao hiệu quả thực thi các quy định pháp luật về chống tra tấn và các hình thức đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn

a) Tiếp tục đầu tư, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa, hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ chuyên môn của cơ quan nhà nước, đặc biệt là các cơ quan trực tiếp giải quyết khiếu nại, tố cáo, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự; tăng cường sử dụng, ứng dụng công nghệ, kỹ thuật hiện đại trong công tác chuyên môn.

b) Tiếp tục đầu tư, xây dựng, hoàn thiện cơ sở vật chất phục vụ thực hiện việc ghi âm, ghi hình có âm thanh; bảo quản, lưu trữ, khai thác, sử dụng kết quả ghi âm, ghi hình có âm thanh trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

c) Tiếp tục nâng cao hiệu quả thi hành các quy định về bảo đảm quyền, chế độ của người bị tạm giữ, tạm giam, người chấp hành án, người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

d) Nâng cao hiệu quả và tỷ lệ tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, đơn khiếu nại, đơn tố cáo liên quan đến tra tấn, nhất là tố giác, tin báo, đơn khiếu nại, đơn tố cáo các hành vi bức cung, dùng nhục hình, làm chết người trong khi thi hành công vụ, gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác trong khi thi hành công vụ, mua chuộc hoặc cưỡng ép người khác trong việc khai báo, cung cấp tài liệu, bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật.

đ) Đẩy mạnh công tác điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh, công khai, theo đúng quy định của pháp luật đối với các hành vi liên quan đến tra tấn, nhất là các hành vi bức cung, dùng nhục hình, làm chết người trong khi thi hành công vụ, gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác trong khi thi hành công vụ, mua chuộc hoặc cưỡng ép người khác trong việc khai báo, cung cấp tài liệu, bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật.

e) Tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát, theo dõi, khảo sát, đánh giá việc chấp hành pháp luật trong công tác tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác, đơn khiếu nại, tố cáo liên quan đến tra tấn, nhất là các hành vi bức cung, dùng nhục hình, làm chết người trong khi thi hành công vụ, gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác trong khi thi hành công vụ, mua chuộc hoặc cưỡng ép người khác trong việc khai báo, cung cấp tài liệu, bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật; thi hành tạm giữ, tạm giam; điều tra, truy tố, xét xử; thi hành án hình sự, kịp thời phát hiện những sai sót, chấn chỉnh các vi phạm.

g) Nâng cao chất lượng hoạt động bồi thường, hỗ trợ cho nạn nhân của hành vi tra tấn, nhất là nạn nhân của các hành vi bức cung, dùng nhục hình, làm chết người trong khi thi hành công vụ, gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác trong khi thi hành công vụ, mua chuộc hoặc cưỡng ép người khác trong việc khai báo, cung cấp tài liệu, bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật.

h) Thống kê, cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật có quy định về chống tra tấn, đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục; về các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, tập huấn chuyên sâu về Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn; về tình hình tiếp nhận, giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến Công ước chống tra tấn (trong đó, lưu ý đến việc phân loại theo giới tính, dân tộc, tôn giáo, phụ nữ, trẻ em).

i) Tham gia xây dựng, thống kê, cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về điều tra, truy tố, xét xử các tội phạm liên quan đến tra tấn; về bồi thường thiệt hại và hỗ trợ nạn nhân bị tra tấn (trong đó, lưu ý đến việc phân loại theo giới tính, dân tộc, tôn giáo, phụ nữ, trẻ em).

3. Tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn, về nỗ lực, thành tựu của Việt Nam trong thực thi Công ước chống tra tấn và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ có trách nhiệm ban hành Kế hoạch về triển khai thực hiện Công ước chống tra tấn theo Quyết định số 364/QĐ-TTg, Đề án tuyên truyền theo Quyết định số 65/QĐ-TTg, Đề án truyền thông theo Quyết định số 1079/QĐ-TTg (đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương chưa ban hành).

b) Các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền, phổ biến về Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn, về nỗ lực, thành tựu của Việt Nam trong thực thi Công ước chống tra tấn; trong đó, ưu tiên tổ chức tuyên truyền, phổ biến chuyên sâu hoặc lồng ghép hoạt động tuyên truyền, phổ biến các nội dung này trong các chương trình, hoạt động khác có liên quan.

c) Tiếp nhận, cấp phát Bộ tài liệu tuyên truyền, phổ biến về phòng, chống tra tấn cho cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang và Nhân dân về nội dung Công ước chống tra tấn; pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn; Báo cáo quốc gia chống tra tấn lần thứ nhất; Bản khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn; Báo cáo giữa kỳ quốc gia chống tra tấn lần thứ nhất cập nhật tình hình thực hiện các khuyến nghị của Ủy ban chống tra tấn; các nỗ lực, thành tựu nổi bật khác của Việt Nam đã đạt được trong phòng, chống tra tấn.

d) Cấp phát Bộ tài liệu tập huấn về Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn cho giảng viên, tuyên truyền viên, báo cáo viên pháp luật, nhất là giảng viên trong Trường Chính trị tỉnh, Trường Đại học Trà Vinh, Trường Cao đẳng Y tế Trà Vinh, Trường Cao đẳng nghề Trà Vinh,...

đ) Tham gia góp ý dự thảo Bộ tài liệu giảng dạy, tập huấn về phòng, chống tra tấn cho sinh viên, học viên tại các cơ sở đào tạo về pháp lý, tư pháp, ...; cho cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang, nhất là đối với lực lượng trực tiếp làm công tác điều tra, truy tố, xét xử; thi hành tạm giữ, tạm giam; thi hành án hình sự; khám chữa bệnh trong các cơ sở giam giữ.

e) Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, tập huấn về Công ước chống tra tấn, pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn và những nỗ lực, thành tựu của Việt Nam trong thực thi Công ước chống tra tấn cho cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang và Nhân dân, bao gồm các nhóm đối tượng yếu thế như phụ nữ, trẻ em, người dân tộc thiểu số, tôn giáo, người dân sống ở khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; người bị tạm giữ, người bị tạm giam, phạm nhân, người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bằng các ngôn ngữ dân tộc khác nhau.

g) Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nội dung của Kế hoạch này và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn trên địa bàn tỉnh. Tăng cường thực hiện hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức về Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn trên các phương tiện thông tin, truyền thông và trên không gian mạng.

4. Mở rộng các hoạt động hợp tác quốc tế để triển khai hiệu quả Công ước chống tra tấn và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn

a) Tăng cường trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm với các quốc gia, các tổ chức quốc tế và khu vực nhằm hỗ trợ cho việc thực thi Công ước chống tra tấn phù hợp với xu hướng chung của quốc tế và phù hợp với điều kiện của Việt Nam.

b) Nghiên cứu, học tập kinh nghiệm hay, cách thức, phương thức triển khai, thực thi Công ước chống tra tấn, các khuyến nghị của Ủy ban chống tra tấn; việc nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang và Nhân dân về phòng, chống tra tấn của các quốc gia trong khu vực.

c) Đẩy mạnh việc tiếp nhận hỗ trợ kỹ thuật phù hợp của các quốc gia, cơ quan, tổ chức nước ngoài trong triển khai Công ước chống tra tấn và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn; đặc biệt, là trong tuyên truyền, tập huấn kiến thức cơ bản về nhân quyền và chống tra tấn cho cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên trong Trường Chính trị tỉnh, các trường đại học, cao đẳng và Trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh.

5. Báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định của Công ước chống tra tấn và khuyến nghị của Ủy ban chống tra tấn

Xây dựng báo cáo định kỳ, đột xuất về thực hiện Công ước chống tra tấn theo quy định, thông báo của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan đến Công ước chống tra tấn và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn.

*(đính kèm Phụ lục phân công nhiệm vụ cho từng cơ quan, đơn vị).*

### III. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này do ngân sách nhà nước đảm bảo. Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này và các kế hoạch khác đã ban hành liên quan đến triển khai Công ước chống tra tấn và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn dự trù kinh phí đưa vào dự toán hàng năm theo quy định và sử dụng các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có) để tổ chức thực hiện.

### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương ban hành Kế hoạch để tổ chức thực hiện và gửi đến Công an tỉnh để theo dõi, tổng hợp (chậm nhất là cùng thời gian gửi Báo cáo tổng kết thực hiện Công ước chống tra tấn năm 2023 theo Quyết định số 364/QĐ-TTg).

2. Công an tỉnh là cơ quan chủ trì thực hiện Kế hoạch này, có nhiệm vụ tổ chức thực hiện; chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch trên địa bàn tỉnh; chủ trì tổ chức tổng kết 05 năm đánh giá việc thực hiện Kế hoạch này và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các nội dung có liên quan phục vụ cho việc bảo vệ Báo cáo và xây dựng Kế hoạch triển khai các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch; tiếp tục thực hiện các hoạt động nhằm bảo đảm và thúc đẩy các nội dung, hoạt động thực thi Công ước chống tra tấn tại các Kế hoạch<sup>1</sup>, Đề án khác có liên quan; định kỳ hàng năm, đưa thông tin thực hiện Kế hoạch này vào Báo cáo tổng kết thực hiện Công ước chống tra tấn (báo cáo hàng năm trước ngày 15 tháng 10) theo Quyết định số 364/QĐ-TTg.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Trà Vinh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tham gia thực hiện các hoạt động tuyên truyền, phổ biến Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn; định kỳ hàng năm (trước ngày 15 tháng 10) gửi thông tin về các hoạt động đã thực hiện và kiến nghị, đề xuất (nếu có) đến Công an tỉnh để tổng hợp, báo cáo theo quy định; chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện, cấp xã tham gia với chính quyền cùng cấp thực hiện các hoạt động phù hợp theo chức năng và nhiệm vụ.

5. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Trường Chính trị tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ chủ trì, phối hợp, hỗ trợ thực hiện các hoạt động tại Kế hoạch này, nhằm tăng cường hiệu quả triển khai các nội dung của Công ước chống tra tấn.

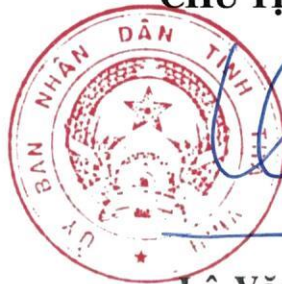
<sup>1</sup> (1) Kế hoạch thực hiện Đề án "Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn" trên địa bàn tỉnh Trà Vinh ban hành kèm theo Quyết định số 838/QĐ-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2018 của UBND tỉnh; (2) Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2022 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án truyền thông về quyền con người ở Việt Nam trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; (3) Kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện các khuyến nghị Việt Nam chấp thuận theo Cơ chế rà soát định kỳ phổ quát về quyền con người chu kỳ III của Hội đồng nhân quyền Liên hợp quốc được phê duyệt tại Quyết định số 1975/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ.

Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh đến Công an tỉnh để được hướng dẫn thực hiện. /

**Nơi nhận:**

- Bộ Công an (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh (3 hệ);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- BLĐ VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC. *or*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**



*[Handwritten signature]*  
**Lê Văn Hân**



**Phụ lục**  
**CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NHẪM TĂNG CƯỜNG THỰC THI HIỆU QUẢ CÔNG ƯỚC CHỐNG TRA TẤN VÀ CÁC HÌNH THỨC ĐỐI XỬ HOẶC TRỪNG PHẠT TÀN BẠO, VÔ NHÂN ĐẠO HOẶC HẠ NHỤC CON NGƯỜI VÀ CÁC KHUYẾN NGHỊ PHÙ HỢP CỦA ỦY BAN CHỐNG TRA TẤN**

(Kèm theo Kế hoạch số: **44** /KH-UBND ngày **40** tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh)

STT	Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Kết quả dự kiến	Thời hạn hoàn thành
<b>I</b>	<b>Tiếp tục nội luật hóa và hoàn thiện pháp luật nhằm thực hiện Công ước chống tra tấn và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn</b>				
1	Rà soát, đánh giá tính tương thích giữa quy định tại các dự thảo luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh của Ủy ban Thường vụ Quốc hội với Công ước chống tra tấn trong quá trình xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật.	Sở Tư pháp	Công an tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh và các sở, ngành tỉnh có liên quan.	Báo cáo đóng góp ý kiến đối với các văn bản dự thảo	Theo yêu cầu của cơ quan chủ trì soạn thảo
2	Tham gia nghiên cứu đề xuất hoàn thiện pháp luật nhằm tăng cường tính tương thích với các quy định của Công ước chống tra tấn				
2.1	Rà soát và đề xuất hoàn thiện khuôn khổ pháp luật hình sự				
2.1.1	Tham gia nghiên cứu khả năng xây dựng một khái niệm, định nghĩa về tra tấn theo Điều 1 của Công ước chống tra tấn nhằm cung cấp quy định đơn giản và rõ ràng, trực tiếp hơn để truy tố hành vi tra tấn.	Sở Tư pháp	Công an tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và các sở, ngành tỉnh có liên quan.	Báo cáo rà soát và đề xuất hoàn thiện pháp luật	Theo yêu cầu của Bộ, ngành Trung ương
2.1.2	Tham gia nghiên cứu khả năng xây dựng một tội danh riêng về tra tấn trong Bộ luật Hình sự	Sở Tư pháp	Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh.	Báo cáo rà soát và đề xuất hoàn thiện pháp luật	Theo yêu cầu của Bộ, ngành Trung ương
3.1.3	Tham gia nghiên cứu khả năng hoàn thiện	Sở Tư pháp	Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy	Báo cáo rà soát và	Theo yêu cầu



STT	Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Kết quả dự kiến	Thời hạn hoàn thành
	các quy định về thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với tội phạm tra tấn không phụ thuộc vào thời gian thực hiện tội phạm		Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh.	đề xuất hoàn thiện pháp luật	của Bộ, ngành Trung ương
2.2	Rà soát và đề xuất hoàn thiện khuôn khổ pháp luật Tố tụng hình sự				
2.2.1	Tham gia nghiên cứu khả năng bổ sung quy định để bảo đảm mọi lời khai có được do tra tấn hoặc các hình thức đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người không được viện dẫn làm chứng cứ trước tòa, ngoại trừ làm bằng chứng chống lại người đã thực hiện hành vi tra tấn; Tòa án từ chối tất cả các vụ việc mà chứng cứ thu được là kết quả của tra tấn.	Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh chủ trì	Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh.	Báo cáo rà soát và đề xuất hoàn thiện pháp luật	Theo yêu cầu của Bộ, ngành Trung ương
2.2.2	Bảo đảm người bị cáo buộc thực hiện hành vi tra tấn, ngược đãi, gây ra cái chết trong quá trình giam giữ sẽ bị đình chỉ thực hiện nhiệm vụ ngay lập tức trong thời gian điều tra.	Công an tỉnh	Sở Tư pháp, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh và các sở, ngành tỉnh có liên quan.	Báo cáo rà soát và đề xuất hoàn thiện pháp luật về việc cần thiết có quy định riêng về nội dung này hay không và đưa vào văn bản nào.	Theo yêu cầu của Bộ, ngành Trung ương
3	Xây dựng Báo cáo đánh giá tương thích, cập nhật việc nội luật hóa các quy định của Công ước chống tra tấn vào pháp luật trong nước, xác định những quy định pháp luật chưa hoàn toàn tương thích,	Công an tỉnh	Sở Tư pháp, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh và các sở, ngành tỉnh có	Báo cáo tương thích	Theo yêu cầu của Bộ, ngành Trung ương

STT	Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Kết quả dự kiến	Thời hạn hoàn thành
	còn cần phải nghiên cứu sửa đổi, bổ sung hoặc thay đổi để phù hợp hơn với Công ước chống tra tấn; đề xuất, kiến nghị việc tiếp tục nội luật hóa và hoàn thiện pháp luật nhằm tăng cường hiệu quả thực hiện Công ước trên cơ sở phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.		liên quan		
<b>II</b>	<b>Tiếp tục nâng cao hiệu quả thực thi các quy định pháp luật về chống tra tấn và các hình thức đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn</b>				
1	Tiếp tục đầu tư, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa, hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ chuyên môn của cơ quan nhà nước, đặc biệt là các cơ quan trực tiếp giải quyết khiếu nại, tố cáo, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự; tăng cường sử dụng, ứng dụng công nghệ, kỹ thuật hiện đại trong công tác chuyên môn.	Các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh thực hiện theo thẩm quyền.		Kế hoạch đầu tư, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa, hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ chuyên môn.	Hàng năm
2	Tiếp tục đầu tư, xây dựng, hoàn thiện cơ sở vật chất phục vụ thực hiện việc ghi âm, ghi hình có âm thanh; bảo quản, lưu trữ, khai thác, sử dụng kết quả ghi âm, ghi hình có âm thanh trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự	Công an tỉnh	Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh và các sở, ngành tỉnh có liên quan.	Kế hoạch đầu tư, xây dựng, hoàn thiện cơ sở vật chất, phục vụ thực hiện việc ghi âm, ghi hình có âm thanh.	Hàng năm

STT	Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Kết quả dự kiến	Thời hạn hoàn thành
3	Tiếp tục nâng cao hiệu quả thi hành các quy định về bảo đảm quyền, chế độ của người bị tạm giữ, tạm giam, người chấp hành án, người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính				
3.1	Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách của người bị tạm giữ, người bị tạm giam, người chấp hành án, người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính (trong đó lưu ý đến quyền được tiếp cận người bào chữa; quyền được xem xét tính hợp pháp của quyết định bắt, tạm giữ, tạm giam: chế độ, điều kiện giam giữ của người bị kết án, hướng tới phù hợp với các Quy tắc tối thiểu về đối xử với phạm nhân của Liên hợp quốc).	Công an tỉnh	Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh và các sở, ngành tỉnh có liên quan.	Tỷ lệ kháng cáo, kháng nghị theo chiều hướng giảm dần qua các năm; tỷ lệ oan, sai dẫn đến yêu cầu bồi thường nhà nước giảm dần qua các năm.	Hàng năm
3.2	Tăng cường số lượng và nâng cao năng lực trợ giúp viên pháp lý và người thực hiện trợ giúp pháp lý khác, góp phần nâng cao số lượng và chất lượng các hoạt động trợ giúp pháp lý.	Sở Tư pháp	Công an tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương.	Các hoạt động trợ giúp pháp lý cụ thể; số lượng trợ giúp viên pháp lý với chất lượng cao tăng dần theo từng năm.	Hàng năm
3.3	Bổ trí, sắp xếp cán bộ quản lý cơ sở giam giữ phù hợp; tăng cường tập huấn nâng cao năng lực định kỳ của cán bộ quản lý cơ sở giam giữ.	Công an tỉnh	Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh.	Số lượng cán bộ quản lý các cơ sở giam giữ đáp ứng được khối lượng công việc; số lượng và chất lượng cán bộ quản lý các cơ sở giam	Hàng năm

STT	Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Kết quả dự kiến	Thời hạn hoàn thành
				giữ được đào tạo, tập huấn chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp định kỳ, nhất là kỹ năng phòng, chống tra tấn được nâng cao.	
3.4	Bố trí, sắp xếp đội ngũ y bác sĩ trong các cơ sở giam giữ phù hợp; tăng cường đào tạo chuyên môn định kỳ cho đội ngũ y bác sĩ trong các cơ sở giam giữ	Công an tỉnh	Sở Y tế	Số lượng y bác sĩ trong các cơ sở giam giữ đáp ứng được khối lượng công việc khám chữa bệnh; số lượng và chất lượng đội ngũ y bác sĩ được đào tạo, tập huấn chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp định kỳ, nhất là kỹ năng nhận biết, phát hiện các trường hợp bị tra tấn, ngược đãi được nâng cao.	Hàng năm
4	Nâng cao hiệu quả và tỷ lệ tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác tội phạm và kiến	Đề nghị Viện kiểm sát nhân	Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị,	Các kênh tiếp nhận khiếu nại, tố	Hàng năm

STT	Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Kết quả dự kiến	Thời hạn hoàn thành
	nghị khởi tố, đơn khiếu nại, đơn tố cáo liên quan đến tra tấn, nhất là tin báo, tố giác, đơn khiếu nại, đơn tố cáo các hành vi bức cung, dùng nhục hình, làm chết người trong khi thi hành công vụ, gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác trong khi thi hành công vụ, mua chuộc hoặc cưỡng ép người khác trong việc khai báo, cung cấp tài liệu, bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật và các vụ việc được nêu tại Phiên trình bày và bảo vệ Báo cáo quốc gia định kỳ trước Ủy ban chống tra tấn và trong Bản khuyến nghị của Ủy ban chống tra tấn.	dân tỉnh chủ trì	địa phương.	cáo thuận tiện, an toàn; tỷ lệ giải quyết khiếu nại, tố cáo tăng qua các năm; xây dựng số liệu thống kê khiếu nại, tố cáo liên quan đến các hành vi này; trong đó, nêu rõ người khiếu nại, tố cáo, người bị khiếu nại, tố cáo, nội dung, thời gian, địa điểm, số lần giải quyết, kết quả giải quyết sự việc.	
5	Đẩy mạnh công tác điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh, công khai, theo đúng quy định của pháp luật đối với các hành vi liên quan đến tra tấn				
5.1	Đẩy mạnh công tác điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh, công khai, theo đúng quy định của pháp luật đối với các hành vi liên quan đến tra tấn, nhất là các hành vi bức cung, dùng nhục hình, làm chết người trong khi thi hành công vụ, gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác trong khi thi hành công vụ, mua chuộc hoặc cưỡng ép người khác	Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh chủ trì	Công an tỉnh và các sở, ngành tỉnh có liên quan.	Hình phạt tương xứng với mức độ nguy hiểm và hậu quả của hành vi; bảo đảm nạn nhân của các hành vi phạm tội được bồi thường thiệt hại và hỗ trợ phục hồi;	Hàng năm

STT	Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Kết quả dự kiến	Thời hạn hoàn thành
	trong việc khai báo, cung cấp tài liệu, bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật.			xây dựng số liệu thống kê điều tra, truy tố, xét xử các hành vi phạm tội này; trong đó, nêu rõ bị can, bị cáo, bị hại, thời gian, địa điểm xảy ra, nội dung sự việc, kết quả xử lý.	
5.2	Tăng số lượng các Tòa gia đình và người chưa thành niên.	Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh chủ trì	Viện kiểm sát nhân dân tỉnh.	Thành lập mới/Tăng số lượng các Tòa án gia đình và người chưa thành niên.	Thực hiện theo Quyết định số 1252/QĐ-TTg ngày 26 tháng 9 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ
5.3	Nghiên cứu, đề xuất việc viện dẫn Công ước chống tra tấn tại tòa án.	Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh chủ trì	Sở Tư pháp, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh	Hướng dẫn việc viện dẫn trực tiếp Công ước chống tra tấn trong xét xử các tội danh liên quan đến tra tấn.	2023 - 2025
5.4	Giảm tỷ lệ án sơ thẩm phải sửa, hủy án đối với các vụ án hình sự; tỷ lệ xét xử oan, sai trong hoạt động tố tụng.	Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh chủ trì	Viện kiểm sát nhân dân và các sở, ngành tỉnh có liên quan.	Tỷ lệ kháng cáo, kháng nghị theo chiều hướng giảm dần qua các năm; tỷ lệ oan, sai giảm	Thực hiện theo Quyết định số 1252/QĐ-TTg ngày 26 tháng 9 năm 2019

STT	Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Kết quả dự kiến	Thời hạn hoàn thành
				dẫn qua các năm.	của Thủ tướng Chính phủ
5.5	Nâng cao tính độc lập trong hoạt động tố tụng của người tiến hành tố tụng và quyền được xét xử công bằng.	Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh chủ trì	Công an tỉnh và các sở, ngành tỉnh có liên quan.	Số lượng khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tố tụng hình sự giảm dần qua các năm; xây dựng số liệu thống kê có liên quan.	Hàng năm
6	Tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát, theo dõi, khảo sát, đánh giá việc chấp hành pháp luật trong công tác tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác, đơn khiếu nại, tố cáo liên quan đến tra tấn, nhất là các hành vi bức cung, dùng nhục hình, làm chết người trong khi thi hành công vụ, gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác trong khi thi hành công vụ, mua chuộc hoặc cưỡng ép người khác trong việc khai báo, cung cấp tài liệu, bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật; thi hành tạm giữ, tạm giam; điều tra, truy tố, xét xử; thi hành án hình sự, kịp thời phát hiện những sai sót, chấn chỉnh các vi phạm.	Các cơ quan, đơn vị, địa phương; đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh chủ trì thực hiện theo thẩm quyền		Chất lượng các đợt thanh tra, kiểm tra, giám sát ngày càng hiệu quả; trong các báo cáo thanh tra, kiểm tra, giám sát, theo dõi, khảo sát, đánh giá xây dựng một mục riêng về các nội dung liên quan đến phòng, chống tra tấn.	Hàng năm
7	Nâng cao chất lượng hoạt động bồi thường, hỗ trợ cho nạn nhân của hành vi tra tấn, nhất là nạn nhân của các hành vi bức cung, dùng nhục hình, làm chết người trong khi thi hành công vụ, gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác trong khi thi hành công vụ, mua chuộc hoặc cưỡng ép người khác trong việc khai báo, cung cấp tài liệu, bắt, giữ hoặc giam				

STT	Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Kết quả dự kiến	Thời hạn hoàn thành
	người trái pháp luật				
7.1	Tăng tỷ lệ các yêu cầu bồi thường nhà nước được giải quyết, nhất là các yêu cầu bồi thường từ phía các nạn nhân của hành vi bức cung, dùng nhục hình, làm chết người trong khi thi hành công vụ, gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác trong khi thi hành công vụ, mua chuộc hoặc cưỡng ép người khác trong việc khai báo, cung cấp tài liệu, bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật.	Sở Tư pháp	Công an tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương.	Tỷ lệ giải quyết yêu cầu bồi thường nhà nước đạt 100%.	Hàng năm
7.2	Tăng cường số lượng, nâng chất lượng, đa dạng hóa các cơ sở hỗ trợ nạn nhân của tội phạm, bao gồm tội phạm liên quan đến tra tấn; nghiên cứu khả năng sử dụng các cơ sở hỗ trợ nạn nhân của hành vi mua bán người, của bạo lực gia đình, bạo lực giới để hỗ trợ cho các nạn nhân của hành vi tra tấn.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Số lượng các cơ sở hỗ trợ nạn nhân của hành vi liên quan đến tra tấn tăng; hình thức hỗ trợ đa dạng.	Hàng năm hoặc theo tiến độ được xác định tại các chương trình, kế hoạch hành động
7.3	Tham gia xây dựng, hoàn thiện, bổ sung các hình thức, quy trình hỗ trợ khác cho nạn nhân của tội phạm, bao gồm nạn nhân của tội phạm liên quan đến tra tấn (chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, phục hồi danh dự, công khai xin lỗi, tư vấn tâm lý, trợ giúp pháp lý,... nhất là bảo vệ quyền của phụ nữ, trẻ em, người dân tộc thiểu số, tôn giáo).	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Công an tỉnh, Sở Nội vụ, Ban Dân tộc tỉnh và các sở, ngành tỉnh có liên quan; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Trà Vinh.	Xây dựng, bổ sung hình thức, quy trình hỗ trợ nạn nhân của tội phạm, bao gồm nạn nhân của tội phạm liên quan đến tra tấn.	2023 - 2025



STT	Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Kết quả dự kiến	Thời hạn hoàn thành
8	Thống kê, cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia (trong đó lưu ý đến việc phân loại theo giới tính, dân tộc, tôn giáo, phụ nữ, trẻ em)				
8.1	Thống kê, cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về chống tra tấn, đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vũ nhân đạo hoặc hạ nhục con người	Công an tỉnh	Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh và các sở, ngành tỉnh có liên quan.	Bảng thống kê với đầy đủ trường thông tin (Đưa vào Báo cáo tổng kết thực hiện Công ước chống tra tấn hàng năm theo Quyết định số 364/QĐ-TTg).	Hàng năm
8.2	Thống kê, cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, tập huấn chuyên sâu về Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn.	Sở Tư pháp	Công an tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương.	Bảng thống kê với đầy đủ trường thông tin (Đưa vào Báo cáo tổng kết thực hiện Công ước chống tra tấn hàng năm theo Quyết định số 364/QĐ-TTg).	Hàng năm
8.3	Thống kê, cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về tình hình tiếp nhận, giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến tra tấn (Các hành vi bức cung, dùng nhục hình, làm chết người trong khi thi hành công vụ, gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác trong khi thi hành công vụ, mua chuộc hoặc cưỡng ép người	Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh chủ trì	Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương.	Bảng thống kê với đầy đủ trường thông tin (Đưa vào Báo cáo tổng kết thực hiện Công ước chống tra tấn hàng năm theo Quyết định số	Hàng năm

STT	Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Kết quả dự kiến	Thời hạn hoàn thành
	khác trong việc khai báo, cung cấp tài liệu, bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật).			364/QĐ-TTg).	
9	Nghiên cứu, đề xuất về xây dựng, thống kê, cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia (trong đó lưu ý đến việc phân loại theo giới tính, dân tộc, tôn giáo, phụ nữ, trẻ em)				
9.1	<p>Nghiên cứu, đề xuất về xây dựng, thống kê, cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về điều tra, truy tố, xét xử các tội phạm liên quan đến tra tấn, nhất là:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các hành vi bức cung, dùng nhục hình, làm chết người trong khi thi hành công vụ, gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác trong khi thi hành công vụ, mua chuộc hoặc cưỡng ép người khác trong việc khai báo, cung cấp tài liệu, bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật</li> <li>- Các trường hợp đã bị từ chối ở phiên tòa vì chứng cứ thu được là kết quả của hành vi tra tấn.</li> </ul>	Công an tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh	Các sở, ngành tỉnh có liên quan.	Báo cáo kết quả nghiên cứu (Đưa vào Báo cáo tổng kết thực hiện Công ước chống tra tấn hàng năm theo Quyết định số 364/QĐ-TTg).	2023 - 2024
9.2	Nghiên cứu, xây dựng, thống kê, cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về công tác bồi thường Nhà nước, trong đó đề cập trường thông tin, dữ liệu về nạn nhân bị tra tấn.	Sở Tư pháp	Công an tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương.	Báo cáo kết quả nghiên cứu (Đưa vào Báo cáo tổng kết thực hiện Công ước chống tra tấn hàng năm theo Quyết định số 364/QĐ-TTg).	2023 - 2024

STT	Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Kết quả dự kiến	Thời hạn hoàn thành
III	Tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục và đào tạo về Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn, về nỗ lực, thành tựu của Việt Nam trong thực thi Công ước chống tra tấn và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn				
1	Ban hành Kế hoạch về triển khai thực hiện Công ước chống tra tấn theo Quyết định số 364/QĐ-TTg; Đề án tuyên truyền theo Quyết định số 65/QĐ-TTg; Đề án truyền thông theo Quyết định số 1079/QĐ-TTg.	Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương.		Kế hoạch, Đề án tuyên truyền của cơ quan, đơn vị, địa phương.	Hàng năm
2	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến về Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn, về nỗ lực, thành tựu của Việt Nam trong thực thi Công ước chống tra tấn; trong đó, ưu tiên tổ chức tuyên truyền, phổ biến chuyên sâu về các nội dung này hoặc lồng ghép hoạt động tuyên truyền, phổ biến các nội dung này trong các chương trình, hoạt động khác có liên quan.	Các cơ quan, đơn vị, địa phương.		Các hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn, tọa đàm, sân khấu hóa, tin, bài, phóng sự, pano, áp phích.	Hàng năm
3	Góp ý dự thảo, cấp phát Bộ tài liệu tuyên truyền, phổ biến về phòng, chống tra tấn cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung Công ước chống tra tấn; pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn; Báo cáo quốc gia chống tra tấn lần thứ nhất; Bản khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn; Báo cáo giữa kỳ quốc gia chống tra tấn lần thứ	Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh	Các sở, ngành tỉnh có liên quan.	Văn bản góp ý các dự thảo; cấp phát Bộ tài liệu tuyên truyền, phổ biến.	Theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền

STT	Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Kết quả dự kiến	Thời hạn hoàn thành
	nhất cập nhất tình hình thực hiện các khuyến nghị của Ủy ban chống tra tấn; các nỗ lực, thành tựu nổi bật khác của Việt Nam đã đạt được trong phòng, chống tra tấn.				
4	Cấp phát Bộ tài liệu tập huấn về Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn cho giảng viên, tuyên truyền viên, báo cáo viên pháp luật.	Công an tỉnh, Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị, địa phương.	Tổ chức tập huấn và cấp phát Bộ tài liệu tập huấn.	2023 - 2024
5	Góp ý xây dựng Bộ tài liệu giảng dạy, tập huấn về phòng, chống tra tấn cho sinh viên, học viên tại các cơ sở đào tạo về pháp lý, tư pháp,...; cho cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang, nhất là các cán bộ, chiến sĩ làm công tác điều tra, truy tố, xét xử; thi hành tạm giữ, tạm giam; thi hành án hình sự; khám chữa bệnh trong các cơ sở giam giữ.	Công an tỉnh	Sở Tư pháp, Trường Chính trị tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, các sở, ngành tỉnh có liên quan.	Báo cáo góp ý kiến dự thảo Bộ tài liệu giảng dạy.	2023 - 2024
6	Tiếp tục tổ chức và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền phổ biến, giáo dục, tập huấn về Công ước chống tra tấn, pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn và những nỗ lực, thành tựu của Việt Nam trong thực thi Công ước chống tra tấn cho cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang và Nhân dân				
6.1	Tiếp tục tăng cường tổ chức các hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm về chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp định kỳ, chuyên sâu về Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn cho cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang và Nhân dân, bao gồm các nhóm đối tượng yếu thế như phụ nữ, trẻ em, người dân tộc thiểu số, tôn giáo, người dân sống ở khu vực vùng kinh tế - xã hội khó khăn; người bị tạm giữ, người bị tạm giam, phạm nhân, người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bằng các ngôn ngữ dân tộc khác nhau				

STT	Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Kết quả dự kiến	Thời hạn hoàn thành
6.1.1	Tổ chức các hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm về chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp định kỳ, chuyên sâu về Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân, bao gồm các nhóm đối tượng yếu thế như phụ nữ, trẻ em, người dân tộc thiểu số, tôn giáo, người dân sống ở khu vực vùng kinh tế - xã hội khó khăn bằng các ngôn ngữ dân tộc khác nhau.	Sở Tư pháp	Công an tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Ban Dân tộc tỉnh và các sở, ngành tỉnh có liên quan.	Báo cáo kết quả tổ chức (Đưa vào Báo cáo tổng kết thực hiện Công ước chống tra tấn hàng năm theo Quyết định số 364/QĐ-TTg).	Hàng năm
6.1.2	Tổ chức các hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm về chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp định kỳ, chuyên sâu về Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn cho cán bộ, chiến sĩ làm công tác điều tra, thi hành tạm giữ, tạm giam; thi hành án hình sự; báo cáo viên pháp luật; cán bộ làm công tác pháp chế,...	Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Sở Tư pháp, Trường Chính trị tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh.	Báo cáo kết quả tổ chức (Đưa vào Báo cáo tổng kết thực hiện Công ước chống tra tấn hàng năm theo Quyết định số 364/QĐ-TTg).	Hàng năm
6.1.3	Tổ chức các hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm về chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp định kỳ, chuyên sâu về Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn cho cán bộ làm công	Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh.	Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Sở Tư pháp.	Tài liệu tập huấn, bồi dưỡng; báo cáo kết quả (Đưa vào Báo cáo tổng kết thực hiện Công ước chống tra tấn	Hàng năm

STT	Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Kết quả dự kiến	Thời hạn hoàn thành
	tác truy tố, xét xử.			hàng năm theo Quyết định số 364/QĐ-TTg).	
6.1.4	Tổ chức các hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm về chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp định kỳ, chuyên sâu về Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn; kỹ năng nhận biết và phát hiện các dấu hiệu của hành vi tra tấn cho đội ngũ y bác sĩ làm công tác khám chữa bệnh trong các cơ sở giam giữ.	Công an tỉnh	Sở Y tế, Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.	Báo cáo kết quả tổ chức (Đưa vào Báo cáo tổng kết thực hiện Công ước chống tra tấn hàng năm theo Quyết định số 364/QĐ-TTg).	Hàng năm
6.1.5	Tổ chức các hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm về chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp định kỳ, chuyên sâu về Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn cho cán bộ, giảng viên, đội ngũ quản lý giáo dục và học viên trong các cơ sở đào tạo Trung học phổ thông, đại học, cao đẳng,...	Sở Giáo dục và Đào tạo, Trường Chính trị tỉnh, Trường Đại học Trà Vinh, Trường Cao đẳng Y tế Trà Vinh, Trường Cao đẳng nghề Trà Vinh.	Các sở, ngành tỉnh có liên quan.	- Tài liệu tập huấn, bồi dưỡng; báo cáo kết quả tổ chức (Đưa vào Báo cáo tổng kết thực hiện Công ước chống tra tấn hàng năm theo Quyết định số 364/QĐ-TTg).	Hàng năm
6.1.6	Tiếp tục tăng cường tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến về quyền không bị tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn cho người bị tạm giữ, người bị tạm giam, phạm nhân,	Công an tỉnh	Các sở, ngành tỉnh có liên quan.	- Tài liệu, ấn phẩm phổ biến được in thành sách, tờ rơi và các hình thức tuyên truyền phù	Hàng năm

STT	Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Kết quả dự kiến	Thời hạn hoàn thành
	người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc.			hợp khác; bản dịch các tài liệu tuyên truyền ra tiếng dân tộc thiểu số; các hoạt động tuyên truyền cụ thể; nhận thức về quyền không bị tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng chống tra tấn được nâng cao.	
6.2	Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, tập huấn và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phương tiện truyền thông hiện đại trong các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, tập huấn về Công ước chống tra tấn, pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn và về những nỗ lực, thành tựu của Việt Nam trong thực thi Công ước chống tra tấn.	Sở Thông tin và Truyền thông	Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Đài Phát thanh và Truyền hình Trà Vinh, Báo Trà Vinh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Trường Chính trị tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Trà Vinh, các sở, ngành tỉnh có liên quan.	Số lượt tài liệu, tin, bài, phóng sự, pano, áp phích, tờ gấp, cuộc thi tìm hiểu, sân khấu hóa về phòng, chống tra tấn trên báo điện tử, mạng xã hội, kênh truyền hình, đài phát thanh, Công/Trang thông tin điện tử ngày càng tăng về số lượng và chất lượng.	Hàng năm
6.3	Đẩy mạnh giáo dục ý thức kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, kỹ năng nghề	Công an tỉnh	Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, các cơ	Tài liệu tập huấn, bồi dưỡng; ý thức	Hàng năm

STT	Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Kết quả dự kiến	Thời hạn hoàn thành
	nghiệp, quy trình công tác trong thực thi công vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang, nhất là cán bộ, chiến sĩ trực tiếp làm công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự.		quan, đơn vị, địa phương.	kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, kỹ năng nghề nghiệp, quy trình công tác của cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang được nâng cao.	
7	Tăng cường thực hiện hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức về Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn; truyền thông đối ngoại về nỗ lực, thành tựu của Việt Nam trong thực thi Công ước chống tra tấn trên các phương tiện thông tin, truyền thông và trên không gian mạng.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị, địa phương.	Số lượt tin, bài, phóng sự chuyên sâu về phòng, chống tra tấn tăng về số lượng và chất lượng.	Hàng năm
8	Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nội dung của Kế hoạch này và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn trên địa bàn tỉnh.	Công an tỉnh	Các cơ quan, đơn vị, địa phương.	Nội dung Kế hoạch và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn được tuyên truyền, phổ biến.	Hàng năm
<b>IV</b>	<b>Mở rộng các hoạt động hợp tác quốc tế để triển khai hiệu quả Công ước chống tra tấn và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn</b>				
1	Tăng cường trao đổi thông tin, chia sẻ	Công an tỉnh	Viện kiểm sát nhân dân tỉnh,	Nội dung trao đổi	Hàng năm



STT	Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Kết quả dự kiến	Thời hạn hoàn thành
	kinh nghiệm với các quốc gia, các tổ chức quốc tế và khu vực nhằm hỗ trợ cho việc thực thi Công ước chống tra tấn phù hợp với xu hướng chung của quốc tế và đồng thời phù hợp với điều kiện của Việt Nam		Tòa án nhân dân tỉnh, các sở, ngành tỉnh có liên quan.	thông tin, chia sẻ kinh nghiệm (Đưa vào Báo cáo tổng kết thực hiện Công ước chống tra tấn hàng năm theo Quyết định số 364/QĐ-TTg).	
2	Nghiên cứu, học tập kinh nghiệm hay, thực tiễn tốt, cách thức, phương thức triển khai, thực thi Công ước chống tra tấn, các khuyến nghị của Ủy ban chống tra tấn trong việc nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, casb bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang và Nhân dân về phòng, chống tra tấn của các quốc gia.	Công an tỉnh	Các sở, ngành tỉnh có liên quan.	Tham gia hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức; thu thập, nghiên cứu các tài liệu có liên quan (Đưa vào Báo cáo tổng kết thực hiện Công ước chống tra tấn hàng năm theo Quyết định số 364/QĐ-TTg).	Theo kế hoạch do Cơ quan chủ trì đề xuất hoặc của Bộ, ngành Trung ương
3	Đẩy mạnh việc tiếp nhận hỗ trợ kỹ thuật phù hợp của các quốc gia, cơ quan, tổ chức nước ngoài trong triển khai Công ước chống tra tấn và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn, đặc biệt là trong tuyên truyền, tập huấn kiến thức cơ bản về nhân quyền và chống tra tấn cho	Công an tỉnh	Các sở, ngành tỉnh có liên quan.	Tiếp nhận hỗ trợ kỹ thuật.	Hàng năm

STT	Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Kết quả dự kiến	Thời hạn hoàn thành
	cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên,...				
4	Tiếp tục rà soát, đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế về phòng, chống tra tấn đã và đang triển khai.	Công an tỉnh	Các sở, ngành tỉnh có liên quan	Đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả (Đưa vào Báo cáo tổng kết thực hiện Công ước chống tra tấn hàng năm theo Quyết định số 364/QĐ-TTg).	Hàng năm
<b>V</b>	<b>Tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định, thông báo của cơ quan có thẩm quyền</b>				
1	Xây dựng Báo cáo định kỳ về thực hiện Công ước chống tra tấn theo quy định, thông báo của cơ quan có thẩm quyền.	Công an tỉnh	Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương.	Báo cáo định kỳ	Theo quy định, thông báo của cơ quan có thẩm quyền
2	Tổ chức lấy ý kiến về nội dung dự thảo Báo cáo chống tra tấn định kỳ	Công an tỉnh	Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương.	Báo cáo tổng hợp ý kiến đóng góp	Theo yêu cầu của cơ quan chủ trì
<b>VI</b>	<b>Thực hiện công tác nghiên cứu khác có liên quan đến Công ước CAT và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn</b>				
1	Tổ chức nghiên cứu các bình luận và khuyến nghị của Ủy ban chống tra tấn về Báo cáo quốc gia định kỳ và tình hình thực hiện Công ước chống tra tấn của Việt Nam	Công an tỉnh	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Báo cáo rà soát, nghiên cứu các bình luận và khuyến nghị phù hợp	Theo yêu cầu, thông báo của cơ quan có thẩm quyền
2	Tiếp tục nghiên cứu khả năng thành lập	Công an tỉnh	Viện kiểm sát nhân dân tỉnh,	Báo cáo nghiên	Theo yêu cầu

STT	Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Kết quả dự kiến	Thời hạn hoàn thành
	Cơ quan Nhân quyền quốc gia phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam đã ký kết hoặc tham gia.		Tòa án nhân dân tỉnh, các sở, ngành tỉnh có liên quan	cứu chuyên đề về khả năng thành lập Cơ quan Nhân quyền quốc gia	của Bộ, ngành Trung ương